

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 625/TTr-SNV ngày 21/5/2026, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Thái Nguyên.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là cán bộ) cấp xã đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực thực tiễn, kỹ năng thực thi công vụ và tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

c) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực số, khả năng thích ứng với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cải cách hành chính.

d) Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

c) Xác định rõ mục tiêu, giải pháp thực hiện, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã.

d) Thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; lấy kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực thực tiễn, năng lực lãnh đạo, quản lý, kỹ năng thực thi công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tại cơ sở.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% cán bộ được bố trí phù hợp với vị trí việc làm.

b) 100% cán bộ được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm; bồi dưỡng năng lực quản trị dữ liệu, kỹ năng quản lý và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử; cập nhật các kiến thức, kỹ năng liên quan đến vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đáp ứng nhiệm vụ, công vụ theo yêu cầu vị trí việc làm; 100% cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

c) 100% cán bộ được cập nhật kiến thức pháp luật, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo ở mức độ, nội dung phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ vị trí việc làm.

d) 100% cán bộ được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó trên 95% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

đ) Phần đầu có từ 75% trở lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trình độ chuyên môn thạc sĩ; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: 40% trở lên có trình độ chuyên môn thạc sĩ, 50% trở lên có trình độ lý luận chính trị cao cấp. Trong Thường trực đảng ủy hoặc lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với quy mô dân tộc của địa phương.

e) Phần đầu có từ 10% trở lên cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã (diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) được luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện.

g) Tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) tham gia cấp ủy cấp xã từ 25% trở lên; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy cấp xã từ 35% trở lên.

h) Đối với trưởng, phó các phòng, ban, cơ quan: 100% có trình độ từ đại học trở lên (trong đó 25% trở lên có trình độ chuyên môn thạc sĩ); 100% có trình độ

lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (trong đó 30% trở lên có trình độ lý luận chính trị cao cấp).

i) Đối với công chức chuyên môn: 100% có trình độ chuyên môn đại học trở lên, phần đầu có từ 95% có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

k) 100% xã, phường được trang bị máy móc, trang thiết bị làm việc cho cán bộ theo tiêu chuẩn, định mức.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Các cấp ủy, chính quyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã trong giai đoạn hiện nay; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của hệ thống chính trị ở cơ sở. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn, kỹ năng thực tiễn và tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân trong tình hình mới. Đồng thời, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đánh giá và sử dụng cán bộ bảo đảm khách quan, đúng năng lực, vị trí việc làm. Lấy kết quả nâng cao chất lượng cán bộ cấp xã là chỉ tiêu đánh giá trực tiếp năng lực lãnh đạo của cấp ủy và người đứng đầu.

Thường xuyên định hướng công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, của các cấp và nhân dân để thực hiện hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã.

2. Thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ

2.1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo để tạo nguồn cán bộ, coi đây là giải pháp trọng tâm, lâu dài và xuyên suốt, trong đó thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số tại Đề án số 29-ĐA/TU ngày 03/5/2026 xây dựng và tạo nguồn đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đổi mới phương pháp tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ theo nguyên tắc “đúng người, đúng việc, đúng địa bàn”; phát huy năng lực, sở trường của cán bộ; khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ hoặc “thừa người quen việc cũ nhưng thiếu người làm việc mới”.

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh kịp thời về danh mục vị trí việc làm được sử dụng tại đơn vị khi có thay đổi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực theo quy định của cấp có thẩm quyền; yêu cầu cơ cấu lại, sắp xếp đội ngũ bảo đảm phù hợp với danh mục vị trí việc làm được xác định so với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; bản mô tả công việc, khung năng lực đối với từng vị trí việc làm

so với chức năng, nhiệm vụ, quy mô quản lý, tính chất, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan sử dụng công chức; tỷ lệ công chức cần bố trí theo từng vị trí việc làm. Căn cứ vị trí việc làm để xác định tổng thể biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031; thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức, tập trung vào các lĩnh vực còn thiếu, cơ sở đang cần.

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 179/2024/NĐ-CP¹ nhằm thu hút, tuyển dụng nhân tài; đồng thời, xây dựng cơ chế cụ thể nhằm bảo vệ, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, tạo động lực đổi mới sáng tạo trong đội ngũ cán bộ. Thực hiện có hiệu quả cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ theo Kết luận số 205-KL/TW, ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị, nhất là việc xét tuyển đối với sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc.

Rà soát, đánh giá tổng thể chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã để bố trí, sắp xếp cán bộ cho phù hợp, bảo đảm theo vị trí việc làm. Thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ từ tỉnh về xã và ngược lại, từ xã này sang xã khác để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; gắn với thực hiện nghiêm việc bố trí chức danh Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra không phải là người địa phương.

2.2. Đánh giá cán bộ

Thực hiện hiệu quả các quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, nhất là việc đánh giá cán bộ theo quý làm cơ sở để bố trí, sử dụng đúng cán bộ và sàng lọc cán bộ. Thực hiện đánh giá cán bộ gắn với sản phẩm công việc, mức độ hài lòng của người dân và trên các chỉ số đo lường cụ thể; kiên quyết chấn chỉnh tình trạng đánh giá cán bộ không sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, biểu hiện né tránh, đùn đẩy, “dĩ hòa vi quý”.

Nghiên cứu xây dựng hệ thống đánh giá đa chiều, định lượng hóa phù hợp với từng chức danh; xây dựng và áp dụng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải nắm chắc nguyên tắc, tiêu chí đánh giá cán bộ; đảm bảo thực hiện khách quan, công bằng, đa chiều, chính xác theo quy định.

2.3. Quy hoạch cán bộ

Thực hiện nghiêm quy định về quy hoạch cán bộ; làm tốt việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ theo nhiệm kỳ và hằng năm. Chú trọng chất lượng cán bộ được quy hoạch, bảo đảm nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài; bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có triển vọng.

¹ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.4. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương, của tỉnh về đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Hằng năm, xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp, thiết thực. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026 - 2031.

Rà soát, cử cán bộ đi đào tạo sau đại học phù hợp với vị trí việc làm, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; cử cán bộ chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn (còn trên 06 năm công tác) đi đào tạo đại học các chuyên ngành phù hợp; cử cán bộ đi đào tạo cao cấp, trung cấp lý luận chính trị để bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

Phối hợp với Đại học Thái Nguyên đào tạo trình độ đại học (văn bằng 2) cho cán bộ cấp xã đối với các ngành, chuyên ngành còn thiếu, chuyên ngành mới đáp ứng nhu cầu sử dụng đội ngũ của cấp xã như: Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong khu vực công, kỹ năng số, công nghệ số.

Khuyến khích cán bộ chủ động, tích cực tự học tập, tự cập nhật kiến thức mới, tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2.5. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm cán bộ

Thực hiện nghiêm các quy định về bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm bảo đảm dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; phát huy đầy đủ trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực hiện có hiệu quả chủ trương “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ. Kịp thời kiện toàn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã; quan tâm bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ.

2.6. Khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách cán bộ

Thực hiện tốt các quy định về khen thưởng, kỷ luật cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng thể chế, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy nâng cao chất lượng cán bộ. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình tiên tiến, cách làm hay, đổi mới, sáng tạo; kịp thời xử lý nghiêm minh những cán bộ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu tham nhũng, thiếu trách nhiệm trong công việc, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã, để cán bộ yên tâm công tác. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ trong đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, thu hút nguồn nhân lực.

2.7. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát

Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các hành vi chạy chức, chạy quyền; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về cán bộ bảo đảm đồng bộ, bảo mật, an toàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ cấp xã, nhất là đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ; nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Mở rộng dân chủ, phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân; giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã. Tăng cường cơ chế chất vấn, giải trình, kịp thời giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên và công dân.

3. Về trang thiết bị làm việc

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp trang bị bổ sung máy móc, trang thiết bị làm việc phục vụ hoạt động của cán bộ cấp xã bảo đảm đáp ứng nhu cầu theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm chung trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì rà soát vị trí việc làm, nhu cầu biên chế; tham mưu thực hiện điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã; triển khai thực hiện các hình thức đặc thù trong tuyển dụng công chức theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có) để bổ sung nhân lực cho cấp xã.

c) Tham mưu bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã bảo đảm “đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng địa bàn” và phát huy năng lực thực tiễn, sở trường và kinh nghiệm công tác; tham mưu thực hiện điều động, bố trí phù hợp đối với các lãnh đạo, quản lý cấp phó đang vượt quy định của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh về cấp xã.

Ưu tiên bố trí cán bộ có bản lĩnh, khả năng chịu áp lực và kinh nghiệm xử lý tình huống về công tác tại các địa bàn phức tạp, khối lượng công việc lớn, nhất là các lĩnh vực đòi hỏi năng lực, trình độ chuyên môn chuyên sâu, như đất đai, xây dựng, dân tộc, tôn giáo, khiếu nại, tố cáo... Kiên quyết không để xảy ra tình trạng phân công cán bộ không phù hợp với năng lực, sở trường công tác.

d) Tham mưu xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ do thay đổi địa điểm làm việc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương cập nhật, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về cán bộ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất.

e) Xây dựng và áp dụng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, phối hợp tổng hợp dự toán, tham mưu bố trí kinh phí bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ, chính sách và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương cấp xã theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về chuyển đổi số, nâng cao năng lực số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ cấp xã.

4. Sở Xây dựng

Nghiên cứu, đề xuất triển khai các chính sách nhà ở xã hội đối với cán bộ có khó khăn về nhà ở theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh

a) Triển khai thực hiện đồng bộ thể chế, pháp luật nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; rà soát, đánh giá tính khả thi của việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định cho phù hợp, nhất là các nội dung phân cấp, phân quyền cho cấp xã.

b) Rà soát, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ban hành các quy định, hướng dẫn về hồ sơ, quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính, xử lý các tình huống... đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp xã, phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ, yêu cầu thực tiễn khi vận hành tổ chức bộ máy mới.

c) Tập trung triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành bảo đảm liên thông, kết nối đồng bộ từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp xã; khẩn trương rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý nhằm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc bảo đảm thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng.

d) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý cán bộ và thực thi công vụ, số hóa quản lý cán bộ (hồ sơ điện tử, theo dõi quá trình công tác, đào tạo, đánh giá, cảnh báo thiếu chuẩn vị trí việc làm); nâng cao kỹ năng số trong thực thi công vụ (văn bản điện tử, dịch vụ công, họp trực tuyến, khai thác cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin, nghiên cứu điều hành dựa trên dữ liệu). Gắn chuyển đổi số với công tác cán bộ, bảo đảm cán bộ đủ năng lực làm việc trong môi trường số, sử dụng dữ liệu,

nâng cao tốc độ xử lý công việc, tính minh bạch và khả năng phối hợp liên thông để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

đ) Chủ trì hoặc phối hợp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng bổ trợ cho cán bộ cấp xã theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổ chức thực hiện Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

6. UBND các xã, phường

a) Nghiêm túc quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác cán bộ. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương theo Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

b) Căn cứ Kế hoạch này để cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp xác định trong Kế hoạch bảo đảm đúng lộ trình, mục tiêu về tỷ lệ, cơ cấu và chất lượng cán bộ cấp xã; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

c) Rà soát, đánh giá tổng thể chất lượng, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương cấp xã; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác và yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt; hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí theo yêu cầu vị trí việc làm được quy định tại các văn bản của Bộ Chính trị về công tác cán bộ, Luật Cán bộ, công chức, các Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

d) Tổ chức triển khai việc đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ chính quyền địa phương cấp xã trên cơ sở tiến độ, chất lượng xử lý công việc, năng lực phối hợp, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, thực hiện tinh giản biên chế đối với những người năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

đ) Thực hiện việc tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực cho các cơ quan, đơn vị tại chính quyền địa phương cấp xã, ưu tiên người có tài năng và kinh nghiệm công tác đáp ứng ngay yêu cầu công việc; thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ do thay đổi địa điểm làm việc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hằng năm.

e) Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026 - 2031 theo chỉ đạo tại Công văn số 5119/UBND-NC ngày 12/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

g) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm giải trình của cán bộ chính quyền địa phương cấp xã, siết chặt kỷ luật lao động, thực hiện nghiêm quy trình xử lý hồ sơ, thời hạn trả kết quả trên môi trường điện tử, ngăn chặn biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, chậm trễ trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

h) Bố trí kinh phí, đầu tư bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng số, trang thiết bị làm việc của cơ quan, đơn vị, cán bộ chính quyền địa phương cấp xã theo quy định.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Nganna/KH10

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn